

Số: 553 / BC - HĐQT - VKC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – Vnsteel.
- Trụ sở chính: Km 9 Xa lộ Hà Nội, TP. Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028.38969612 Fax: 02837310154
- Website: <http://www.thepthuduc.com.vn>
- Mã cổ phiếu: TDS.
- Vốn điều lệ: 122.253.930.000 đồng.
- Mô hình quản trị Công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.
- Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	265/NQ - ĐHCD	29/03/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Thép Thủ Đức - Vnsteel

II. Hội đồng quản trị.

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Dương Minh Chính	Chủ tịch HĐQT	05/04/2018	-
2	Ông: Nguyễn Xuân Tiến	Thành viên HĐQT; TGD	05/04/2019	-
3	Ông: Cao Anh Kiệt	Thành viên HĐQT; Phó TGD	05/04/2018	-

4	Ông: Lê Bá Phương	Thành viên HĐQT	05/04/2018	
5	Ông: Ngô Sỹ Hiếu	Thành viên HĐQT	05/04/2019	29/03/2022
6	Bà: Nguyễn Thị Mai Khanh	Thành viên HĐQT	29/03/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông: Dương Minh Chính	2	100%	-
2	Ông: Nguyễn Xuân Tiến	2	100%	-
3	Ông: Cao Anh Kiệt	2	100%	-
4	Ông: Lê Bá Phương	2	100%	-
5	Ông: Ngô Sỹ Hiếu	1	100%	-
6	Bà: Nguyễn Thị Mai Khanh	1	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

6 tháng đầu năm 2022 Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả. HĐQT luôn có những chỉ đạo và hỗ trợ kịp thời nhằm giúp Ban điều hành phản ứng linh hoạt trước những biến động của thị trường.

6 tháng đầu năm 2022 HĐQT Công ty đã theo sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT theo Điều lệ và theo luật doanh nghiệp.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2022:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	67/NQ-VKC	24/01/2022	Về đánh giá kết quả công tác quý 4 và năm 2021; kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm quý 1 và năm 2022	100%
2	68/NQ-VKC	24/02/2022	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
3	357/NQ-VKC	29/04/2022	Về đánh giá kết quả công tác quý 1 năm 2022, kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm quý 2 năm 2022	100%

030
CÔ
CÔ
THÉP
- V
ĐỨC

III. Ban kiểm soát.

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà: Đoàn Hồng Hà	Trưởng ban kiểm soát	05/04/2018	Cử nhân tài chính kế toán
2	Ông: Nguyễn Quốc Cường	Thành viên BKS	05/04/2018	Kỹ sư
3	Ông Trần Minh Hạnh	Thành viên BKS	05/04/2018	Cử nhân tài chính kế toán

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Đoàn Hồng Hà	2	100%	100%	-
2	Ông: Nguyễn Quốc Cường	2	100%	100%	-
3	Ông Trần Minh Hạnh	2	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2022 BKS đã bám sát chương trình để triển khai công tác sau:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến và kiến nghị trong phạm vi quyền hạn và chức năng theo quy định.
- Xem xét đánh giá hoạt động của HĐQT trong thực hiện nhiệm vụ.
- Xem xét đánh giá hoạt động SXKD của Công ty, đề xuất những kiến nghị với ban điều hành.
- Xem xét đánh giá tình hình thực hiện mua sắm tài sản, đầu tư XDCB và sửa chữa lớn.
- Kiểm tra báo cáo tài chính tháng/quý/năm.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã phối hợp và được HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý Công ty tạo điều kiện để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông: Nguyễn Xuân Tiến	15/04/1963	Kỹ sư luyện kim	01/01/2019
2	Ông: Cao Anh Kiệt	29/03/1964	Kỹ sư cơ khí	05/04/2018
3	Ông: Hoàng Công Thành	28/04/1975	Kỹ sư cán thép	05/04/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Thị Long Châu	21/08/1978	Cử nhân Tài chính kế toán	05/04/2018

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty: (có bảng đính kèm)

IX. Các vấn đề cần lưu ý: Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Tiến

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm chấm dứt là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP								Công ty mẹ (tỷ lệ sở hữu 65%)
	<i>*Cá nhân</i>								
1.1	Tên người quản lý								
1.1.1	Ông Lê Thanh Tuấn								Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty
1.1.2	Ông Lê Song Lai								Ủy viên HĐQT Tổng Công ty kiêm Tổng Giám Đốc
1.1.3	Ông Nghiêm Xuân Đa								Ủy viên HĐQT Tổng Công ty

1.1.4	Ông Nguyễn Đình Phúc									Phó chủ tịch chuyên trách HĐQT Tổng Công ty
1.1.5	Ông Trần Hữu Hưng									Ủy viên HĐQT Tổng Công ty
1.1.6	Ông Phạm Công Tháo									Ủy viên HĐQT Tổng Công ty
1.2	Tên người đại diện theo pháp luật									
1.1.1	Ông Lê Song Lai									Ủy viên HĐQT Tổng Công ty
	Ông Nguyễn Đình Phúc									Phó chủ tịch chuyên trách HĐQT Tổng Công ty
2	Ông Dương Minh Chính									Chủ tịch HĐQT của Công ty

2.9	Lý Hoàng Long											Em rể
3	Ông Nguyễn Xuân Tiến											Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty
3.1	Bà Nguyễn Thị Thu Hàng											Vợ
3.2	Nguyễn Thị Hàng Giang											Con ruột
3.3	Nguyễn Tiến Minh											Con ruột
3.4	Bà Đoàn Thị Thanh											Mẹ vợ
3.5	Ông Nguyễn Triết											Bố vợ
3.6	Bà Đặng Thị Lê											Mẹ ruột
3.7	Bà Nguyễn Thị Thu Hà											Chị ruột
3.8	Ông Hoàng Quang Thanh											Anh rể
3.9	Ông Nguyễn Văn Thắng											Em ruột
3.10	Bà Dương Thùy Trang											Em dâu
4	Ông Cao Anh Kiệt											Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

11.8	Phạm Hữu Đông										Bố vợ
11.9	Nguyễn Thị Tuyền										Mẹ vợ
12	Đỗ Thị Long Châu										Kế toán trưởng
12.1	Bà Nguyễn Thị Kiều										Mẹ ruột
12.2	Nguyễn Đình Hòa										Chồng
12.3	Nguyễn Mỹ Thanh										Con ruột
12.4	Nguyễn Mỹ Thy										Con ruột
12.5	Đỗ Quang Tân										Anh ruột
12.6	Đỗ Thị Hoàng Oanh										Chị ruột
12.7	Đỗ Quang Huy										Em ruột
12.8	Nguyễn Ngọc Bích										Chị dâu
12.9	Nguyễn Thị Huệ										Em dâu

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP	Công ty mẹ (tỷ lệ sở hữu 65%)	0100100047 Cấp ngày 04/01/2017 tại Hà Nội	Số 91 Láng Hạ Đống Đa Hà Nội	-	-	-	-
2	Công Ty TNHH MTV Thép Miền Nam-Vnsteel	Đơn vị 100% vốn của Tổng Công ty	Hà Nội	KCN Phú Mỹ 1, P.Phú Mỹ, BRVT	01/01/2021		Hợp đồng nguyên tắc, hạn mức tín chấp 210 tỷ đồng	
3	Tập đoàn Chipmong Camphuchia	Khách hàng của Tổng Công ty		Camphuchia	01/01/2021		Hợp đồng nguyên tắc hạn mức tín chấp 1 triệu đô la	
4	Công Ty Cp thép Nhà Bè - VNSTEEL							

Ghi chú: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	--	---------------------	--	---------

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Ông Dương Minh Chính (cá nhân)		Chủ tịch HĐQT			11970	0,09791	
	Ông Dương Minh Chính (đại diện vốn Tổng Công Ty)		Chủ tịch HĐQT		5, Nguyễn Thái Bình, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, TP.HCM	2.445.080	20	

2	Ông Nguyễn Xuân Tiến (cá nhân)		Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc				90	0,000736	
	Ông Nguyễn Xuân Tiến (đại diện vốn Tổng Công Ty)		Thành viên HĐQT Tổng Giám đốc		Nhà C25, số 27, đường số 3, P.Hiệp Bình Phước, Q. Thủ Đức, TP.HCM		2.445.080	20	
3	Ông Cao anh Kiệt (cá nhân)		Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc				2200	0,017995	
	Ông Cao anh Kiệt (đại diện vốn Tổng Công Ty)		Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc		9, Lê Công Kiều, P.Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP.HCM		1.833.811	15	
4	Ông Ngô Sỹ Hiếu	Miễn nhiệm 29/03/2022	Thành viên HĐQT		Số 91 Láng Hạ Đống Đa Hà Nội		0		
	Bà Nguyễn Thị Mai Khanh (đại diện vốn Tổng Công Ty)	Bổ nhiệm 29/03/2022	Thành viên HĐQT				1.222.539	10	
5	Ông Lê Bá Phương		Thành viên HĐQT				857674	7,015512	
6	Hoàng Công Thành		Phó TGĐ				5000	0,040898	
7	Đào Dân Quý	Miễn nhiệm 18/02/2022	Phó TGĐ		10, Đường 12, KP1, P.Tân Quý, Q7, TP.HCM		0		
8	Đoàn Hồng Hà		Trưởng ban KS				1540	0,012596	

9	Nguyễn Quốc Cường		Thành viên BKS			300	0,002453
10	Trần Minh Hạnh		Thành viên BKS			0	
11	Đỗ Thị Long Châu		Kế toán trưởng			0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
2	Ông Dương Minh Chính	Chủ tịch HĐQT của Công ty					
2.1	Vũ Hồng Điệp	Vợ	0		-	0	
2.2	Dương Vũ Khánh Linh	Con	0		-	0	
2.3	Dương Minh Trợ	Cha ruột	0		-	0	
2.4	Trung Thị Thân	Mẹ ruột	0		-	0	
2.5	Dương Trung Toàn	Em ruột	0		-	0	
2.6	Dương Thị Hồng Vân	Em ruột	0		-		
2.7	Dương Thị Hồng Thùy	Em ruột	0		-		
2.8	Đỗ Thị Quế Nga	Em dâu	0		-		
2.9	Lý Hoàng Long	Em rể	0		-		

3	Ông Nguyễn Xuân Tiên	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	0					
3.1	Bà Nguyễn Thị Thu Hằng	Vợ	-					
3.2	Nguyễn Thị Hằng Giang	Con ruột	-					
3.3	Nguyễn Tiến Minh	Con ruột	-					
3.4	Bà Đoàn Thị Thanh	Mẹ vợ	-					
3.5	Ông Nguyễn Triết	Bố vợ	-					
3.6	Bà Đặng Thị Lê	Mẹ ruột	-					
3.7	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Chị ruột	-					
3.8	Ông Hoàng Quang Thanh	Anh rể	-					
3.9	Ông Nguyễn Văn Thăng	Em ruột	1300	0,010633	1300	0,010633	0,010633	
3.10	Bà Dương Thùy Trang	Em dâu	-					
4	Ông Cao Anh Kiệt	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	-					
4.1	Nguyễn Ngọc Diệp	Mẹ ruột	-					
4.2	Lâm Thu Trang	Vợ	1980	0,016195	1980	0,016195	0,016195	
4.3	Cao Minh Trí	Con ruột	0					

4.4	Cao Minh Hân	Con ruột	0	/	
4.5	Cao Ánh Tuyết	Chị ruột	-	-	
4.6	Dương Văn Hoàng	Anh rể	-	-	
4.7	Cao thị Ánh Loan	Em ruột	-	-	
4.8	Lê Văn Nhân	Em rể	-	-	
4.9	Cao Anh Tài	Em ruột	-	-	
4.10	Hoàng thị Đoàn Trang	Em dâu	-	-	
5	Ông Ngô Sỹ Hiếu	Thành viên HĐQT	-	-	
6	Bà Nguyễn Thị Mai Khanh		-	-	
6.1	Bà Đỗ Kim Dung	Mẹ ruột	-	-	
6.2	Ông Nguyễn Văn Hạ	Bố ruột	-	-	
6.3	Ông Lê Thiên Hạ	Bố chồng	-	-	
6.4	Bà Nguyễn Thị Loan	Mẹ chồng	-	-	
6.5	Ông Lê Anh Minh	Chồng	-	-	
6.6	Bà Lê Anh Thư	Con ruột	-	-	

6.7	Ông Lê Anh Khánh	Con ruột	/			/	
6.8	Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng	Chị ruột	/			-	
6.9	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Chị ruột	-			-	
6.10	Ông Lê Anh Trứ	Anh chồng	/			-	
6.11	Bà Lê Hải Yến	Chị dâu	/			-	
7	Ông Lê Bá Phương	Thành viên HĐQT				/	
1.1	Lê Bá Cầm	Cha	/			-	
1.2	Nguyễn Thị Thạc	Mẹ	/			-	
1.3	Nguyễn Thị Vĩnh	Chị	-			/	
1.4	Nguyễn Thị Thu	Chị	/			-	
1.5	Lê Bá Đông	Anh	/			-	
1.6	Nguyễn Thị Thùy	Vợ	550000	4,498832	550000	4,498832	
1.7	Lê Thủy Tiên	Con	/			-	
1.8	Lê Bá Hùng	Con	-			-	
1.9	Trương Văn Bình	Anh rể	/			-	
1.10	Hồ Thị Duyên	Chị Dâu	/			-	

1.11	Trần Minh Hồ	Anh rể	-				
7	Hoàng Công Thành	Phó Tổng Giám đốc					
7.1	Đào Bộ Hiện	Vợ	-				
7.2	Hoàng Nguyệt Anh	Con gái	-				
7.3	Hoàng Phúc Hưng	Con trai	-				
7.4	Hoàng Công Diệu	Bố ruột	-				
7.5	Đào Phan Lương	Bố vợ	-				
7.6	Nguyễn Thị Hòa	Mẹ vợ	330	0,002699	330	0,002699	
7.7	Hoàng Công Yên	Anh trai	-				
7.8	Lê Thị Tường	Chị dâu	-				
7.9	Hoàng Công Chức	Em Trai	-				
7.10	Trần Thị Hoàn	Em dâu	-				
7.11	Hoàng Thị Thắng	Em gái	-				
7.12	Thân Tuấn	Em rể	-				
8	Đào Dân Quý	Phó Tổng Giám đốc	-				
9	Đoàn Hồng Hà	Trưởng ban kiểm soát	-				

9.1	Võ Tuấn Linh	Chồng	0			0	
9.2	Võ Minh Như	Con	-			0	
9.3	Đoàn Văn Giới	Bố ruột	-			0	
9.4	Nguyễn Thị Lâm	Mẹ ruột	-			0	
9.5	Huỳnh Thị Lan	Mẹ chồng	-			0	
9.6	Đoàn Tiếp Minh	Anh ruột	-			0	
9.7	Huỳnh Thị Thanh Phuong	Chị dâu	-			0	
9.8	Đoàn Cửu Long	Em ruột	-			0	
9.9	Nguyễn Thị Ngọc Hiên	Em dâu	-			0	
10	Nguyễn Quốc Cường	Thành viên BKS	-			0	
10.1	Bà Lâm Thị Tuyết	Mẹ ruột	-			0	
10.2	Chu Hồng Trang	Vợ	-			0	
10.3	Nguyễn Văn Hoàng	Anh ruột	-			0	
10.4	Nguyễn Ngọc Diễm	Chị ruột	-			0	
10.5	Chu Việt Hà	Em vợ	-			0	
10.6	Chu Việt Hiền Vương	Em vợ	-			0	

11	Trần Minh Hạnh	Thành viên BKS				
11.1	Phạm Ngọc Uyên	Vợ	0			
11.2	Trần Minh Hồ	Bố ruột	-			
11.3	Lê Thị Vĩnh	Mẹ ruột	-			
11.4	Trần Thị Minh Phúc	Em ruột	-			
11.5	Trần Thị Hoa	Em ruột	-			
11.6	Lê Nam Phong	Em rể	-			
11.7	Trần Minh Huỳnh	Em ruột	-			
11.8	Phạm Hữu Đông	Bố vợ	-			
11.9	Nguyễn Thị Tuyền	Mẹ vợ	-			
12	Đỗ Thị Long Châu	Kế toán trưởng	-			
12.1	Bà Nguyễn Thị Kiều	Mẹ ruột	-			
12.2	Nguyễn Đình Hòa	Chồng	-			
12.3	Nguyễn Mỹ Thanh	Con ruột	-			
12.4	Nguyễn Mỹ Thy	Con ruột	-			
12.5	Đỗ Quang Tân	Anh ruột	-			

12.6	Đỗ Thị Hoàng Oanh	Chị ruột	—			—	
12.7	Đỗ Quang Huy	Em ruột	—			—	
12.8	Nguyễn Ngọc Bích	Chị dâu	—			—	
12.9	Nguyễn Thị Huệ	Em dâu	—			—	